

**Dự thảo**

**BÁO CÁO  
TỔNG KẾT CÔNG TÁC THI ĐUA, KHEN THƯỞNG GIAI ĐOẠN 2015-2020, PHƯƠNG  
HƯỚNG CÔNG TÁC THI ĐUA, KHEN THƯỞNG GIAI ĐOẠN 2020-2025**

**Phần mở đầu**

Trải qua gần 18 năm xây dựng và phát triển, đồng hành cùng với người nghèo và các đối tượng chính sách, Ngân hàng Chính sách xã hội (NHCSXH) đã khẳng định phương thức quản lý tín dụng chính sách và mô hình tổ chức quản trị, điều hành tác nghiệp của NHCSXH theo Nghị định số 78/2002/NĐ-CP ngày 04/10/2002 của Chính phủ về tín dụng đối với người nghèo và các đối tượng chính sách khác và Quyết định số 131/2002/QĐ-TTg ngày 04/10/2002 của Thủ tướng Chính phủ về việc thành lập NHCSXH là hoàn toàn phù hợp với điều kiện của nước ta, có hiệu lực và hiệu quả cao; đã huy động được sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị và của cả xã hội tham gia vào thực hiện chương trình mục tiêu quốc gia về giảm nghèo và đảm bảo an sinh xã hội.

NHCSXH đã đạt được những thành tựu quan trọng, đã truyền tải tín dụng chính sách gắn bó chặt chẽ với cuộc sống của người dân và đời sống chính trị của các địa phương trong cả nước, tạo được niềm tin, sự đồng tình ủng hộ của người dân; được các cơ quan Đảng, chính quyền và đoàn thể các cấp đánh giá cao và đã được Quốc hội đánh giá, nhận xét: “Việc tổ chức và triển khai thực hiện các chương trình tín dụng chính sách của NHCSXH trong thời gian qua là một giải pháp sáng tạo, có tính nhân văn sâu sắc và phù hợp với thực tiễn của Việt Nam, là một trong những điểm sáng trong các chính sách giảm nghèo”.

**Phần I**

**KẾT QUẢ THỰC HIỆN NHIỆM VỤ CỦA NHCSXH GIAI ĐOẠN 2015-2020**

**I. NHCSXH tiếp tục hoàn thiện mô hình tổ chức quản lý đặc thù, hiệu quả, phù hợp với điều kiện thực tiễn nước ta.**

**1. Bộ máy quản trị**

- Tại Trung ương có Hội đồng quản trị (HĐQT) NHCSXH gồm 14 thành viên. Trong đó: Chủ tịch HĐQT là Thống đốc Ngân hàng Nhà nước (NHNN) Việt Nam; 02 thành viên chuyên trách là Tổng Giám đốc và Trưởng ban Kiểm soát

NHCSXH; các thành viên kiêm nhiệm còn lại là Bộ trưởng, Thứ trưởng hoặc cấp tương đương Thứ trưởng của các Bộ, ngành: Bộ Tài chính, Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Ủy ban Dân tộc, Văn phòng Chính phủ, Hội Nông dân Việt Nam, Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam, Hội Cựu chiến binh Việt Nam và Đoàn thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh; giúp việc cho HĐQT có Ban Chuyên gia tư vấn HĐQT gồm 12 thành viên là các chuyên viên cao cấp thuộc các Bộ, ngành, tổ chức chính trị - xã hội có thành viên tham gia HĐQT.

- Tại các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương; quận, huyện, thị xã, thành phố thuộc tỉnh được thành lập và kiện toàn kịp thời Ban đại diện HĐQT do Chủ tịch hoặc Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân (UBND) cùng cấp làm Trưởng ban, các thành viên là cán bộ lãnh đạo các Sở, Ban, Ngành tại tỉnh hoặc Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng tại huyện và các Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn. Hiện nay có 63 Ban đại diện HĐQT cấp tỉnh và 703 Ban đại diện HĐQT cấp huyện với 18.666 thành viên.

## **2. Bộ máy điều hành tác nghiệp**

- Tổng Giám đốc, các Phó Tổng Giám đốc, Chánh Văn phòng, Phó Chánh Văn phòng, Giám đốc và các Phó Giám đốc đơn vị Phòng, Ban chuyên môn nghiệp vụ, các Trung tâm, Sở giao dịch tại Trung ương.

- Giám đốc, các Phó Giám đốc và các Phòng, các bộ phận nghiệp vụ tại 63 chi nhánh tỉnh, thành phố; 629 Phòng giao dịch tại quận, huyện, thị xã; 08 cơ sở đào tạo tại khu vực vùng, miền.

Đến nay, tổng số cán bộ, viên chức, người lao động trong toàn hệ thống NHCSXH là trên 10.000 người (khi mới thành lập, NHCSXH được Ngân hàng Nông nghiệp & Phát triển Nông thôn Việt Nam bàn giao là 498 người).

## **II. NHCSXH tiếp tục xây dựng và tổ chức thực hiện thành công phương thức quản lý vốn tín dụng chính sách đặc thù phù hợp với cấu trúc chính trị của Việt Nam.**

**1. Phối kết hợp với chính quyền địa phương để xác định chính xác và nhanh chóng đối tượng chính sách đủ điều kiện vay vốn.** Đặc biệt từ khi Chủ tịch Ủy ban nhân dân (UBND) cấp xã tham gia Ban đại diện HĐQT NHCSXH cấp huyện (năm 2015) việc phân công, phân cấp trách nhiệm của chính quyền cơ sở trong việc xác nhận đối tượng thụ hưởng chính sách càng phát huy hiệu quả cao hơn, thực hiện dân chủ, công khai trong cộng đồng dân cư. Đồng thời nâng cao vai trò quản lý Nhà nước, đặc biệt của chính quyền cấp xã và vai trò của Chủ tịch UBND cấp xã đối với hoạt động tín dụng chính sách xã hội.

2. Thực hiện mục tiêu nâng cao hiệu quả phương thức ủy thác tín dụng cho các tổ chức chính trị - xã hội, NHCSXH đã phối hợp và thống nhất với Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam, Hội Nông dân Việt Nam, Hội Cựu chiến binh Việt Nam và Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh ký văn bản thỏa thuận về ủy thác một số công việc liên quan trong quy trình nghiệp vụ cho vay hộ nghèo và các đối tượng chính sách khác. Đến 30/6/2020, các tổ chức chính trị - xã hội nhận ủy thác đang phối hợp với NHCSXH tham gia quản lý 218.800 tỷ đồng, chiếm 99,5%/tổng dư nợ tín dụng chính sách.

### 3. Xây dựng mạng lưới Điểm giao dịch xã an toàn, hiệu quả

Với mục tiêu đưa đồng vốn tín dụng chính sách (TDCS) đến tận tay đối tượng thụ hưởng, giảm bớt thời gian lao động, các thủ tục hành chính và công khai chủ trương chính sách tín dụng, NHCSXH đã triển khai mạng lưới Điểm giao dịch đặt tại trụ sở UBND cấp xã. Hiện nay mạng lưới hoạt động của NHCSXH ở cơ sở gồm có: 10.426 Điểm giao dịch tại xã với gần 175.000 Tổ tiết kiệm và vay vốn (TK&VV) tại các thôn, ấp, bản, làng. Việc giao dịch tại xã đã giúp người nghèo và các đối tượng chính sách khác được tạo mọi điều kiện thuận lợi tiếp cận nguồn vốn TDCS; tiết kiệm tối đa chi phí, thời gian trả nợ, trả lãi tiền vay, góp phần nâng cao hiệu quả việc sử dụng nguồn lực tài chính của Nhà nước trong công cuộc giảm nghèo.

## III. NHCSXH đã tập trung triển khai thực hiện, hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ chính trị được giao

1. Tập trung huy động các nguồn lực tài chính, đáp ứng kịp thời nhu cầu vay vốn của người nghèo và các đối tượng chính sách khác.

Đến 30/6/2020, tổng nguồn vốn tín dụng chính sách đạt 227.000 tỷ đồng, tăng 80.541 tỷ đồng, tỷ lệ tăng 55% so với 31/12/2015. Trong đó: Vốn Ngân sách Trung ương cấp 35.601 tỷ đồng (bao gồm cả vốn điều lệ và vốn các chương trình chỉ định); Vốn vay theo chỉ đạo của Chính phủ (bao gồm vay Ngân hàng Nhà nước Việt Nam, vay và nhận ủy thác nước ngoài) 12.139 tỷ đồng; Nhận tiền gửi 2% của các tổ chức tín dụng Nhà nước 81.462 tỷ đồng; Phát hành trái phiếu được Chính phủ bảo lãnh 36.968 tỷ đồng; Huy động vốn của các tổ chức, cá nhân trên thị trường 31.394 tỷ đồng; Vốn nhận ủy thác đầu tư của ngân sách địa phương 19.500 tỷ đồng; các nguồn vốn khác là 9.936 tỷ đồng.

NHCSXH đang triển khai cho vay hơn 20 chương trình tín dụng, đến 30/6/2020, tổng dư nợ đạt 219.000 tỷ đồng, tăng 76.472 tỷ đồng, tỷ lệ tăng 53,7% so với 31/12/2015 với gần 6,5 triệu hộ khách hàng đang còn dư nợ. Trong đó, dư nợ tập trung chủ yếu ở một số chương trình tín dụng, như: Cho vay hộ nghèo là 32.969 tỷ đồng; cho vay hộ cận nghèo là 33.003 tỷ đồng; cho vay hộ mới thoát

nghèo là 37.409 tỷ đồng; cho vay học sinh, sinh viên có hoàn cảnh khó khăn là 10.162 tỷ đồng; cho vay chương trình nước sạch và vệ sinh môi trường nông thôn là 37.991 tỷ đồng; cho vay hộ gia đình sản xuất kinh doanh vùng khó khăn là 26.150 tỷ đồng; ...

## **2. Chất lượng tín dụng chính sách không ngừng được nâng cao**

Trong những năm qua, được sự quan tâm, đồng tình ủng hộ của cấp ủy, chính quyền các cấp, các ngành; sự phối hợp chặt chẽ với các tổ chức chính trị - xã hội nhận ủy thác; hệ thống giải pháp đồng bộ, quyết liệt các giải pháp củng cố, nâng cao chất lượng hoạt động tín dụng, chất lượng tín dụng toàn hệ thống ngày càng được nâng cao. Toàn hệ thống đã tập trung quản lý chất lượng tín dụng thông qua các giải pháp như: thu hồi nợ đến hạn, nợ quá hạn, nợ khó đòi, kiểm chế việc phát sinh nợ quá hạn; tập trung nâng cao chất lượng công tác cho vay và đôn đốc thu hồi lãi tồn đọng; nâng cao hoạt động giao dịch xã, hoạt động tổ TK&VV;... Đến 30/6/2020, tổng nợ quá hạn và nợ khoanh các chương trình tín dụng chính sách là 1.561 tỷ đồng, chiếm tỷ lệ 0,71%/tổng dư nợ. Trong đó: Nợ quá hạn là 726 tỷ đồng chiếm 0,33%/tổng dư nợ, nợ khoanh là 835 tỷ đồng chiếm 0,38%/tổng dư nợ.

## **3. Kết quả NHCSXH thực hiện một số chương trình, nhiệm vụ trọng tâm trong giai đoạn 2015-2020**

a) Thực hiện Chỉ thị số 40-CT/TW ngày 22/11/2014 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với tín dụng chính sách xã hội.

Ngay sau khi Ban Bí thư ban hành Chỉ thị số 40, Đảng ủy NHCSXH Trung ương đã tổ chức nghiên cứu, học tập, quán triệt và triển khai thực hiện tới toàn thể cán bộ, đảng viên trong Đảng bộ; ban hành Nghị quyết số 1733-NQ/ĐU ngày 22/01/2015 về tổ chức thực hiện Chỉ thị số 40, đồng thời chỉ đạo cấp ủy, chuyên môn NHCSXH cấp tỉnh tham mưu cho cấp ủy, chính quyền địa phương cùng cấp ban hành văn bản chỉ đạo hệ thống chính trị địa phương thực hiện Chỉ thị số 40. Các chi nhánh NHCSXH tỉnh, thành phố, Phòng giao dịch NHCSXH cấp huyện đã tổ chức quán triệt, tuyên truyền nội dung Chỉ thị đến toàn thể cán bộ, Ban quản lý Tổ TK&VV; phối hợp với các cơ quan Thông tấn, Báo, Đài trung ương và địa phương thông tin, tuyên truyền về triển khai thực hiện Chỉ thị và các văn bản của cấp ủy đảng, chính quyền địa phương các cấp nhằm thông tin đầy đủ, kịp thời tới các tầng lớp nhân dân về nội dung của Chỉ thị.

Sau 5 năm triển khai thực hiện, Chỉ thị 40-CT/TW của Ban Bí thư Trung ương Đảng đã đi vào cuộc sống, phát huy hiệu lực, hiệu quả, hợp với ý Đảng, lòng dân, được nhân dân đồng tình ủng hộ, qua đó đã khẳng định NHCSXH là một định chế tài chính công thực hiện có hiệu lực, hiệu quả các chính sách xã hội của Chính

phủ. Cấp ủy Đảng, chính quyền các cấp đã quan tâm hơn, chỉ đạo quyết liệt hơn, nhận thức rõ hơn về vai trò, vị trí của TDCS xã hội trong việc thực hiện mục tiêu giảm nghèo, giải quyết việc làm, xây dựng nông thôn mới; bảo đảm an sinh xã hội của địa phương. Cụ thể là: Tại cuộc thi “Tìm hiểu về triển khai thực hiện Chỉ thị số 40-CT/TW ngày 22/11/2014 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với TDCS xã hội” nhân dịp sơ kết 05 năm tình hình thực hiện Chỉ thị số 40-CT/TW do NHCSXH phối hợp với 04 tổ chức CT-XH tổ chức, đã có 80.894 bài dự thi của các đối tượng tham gia là cán bộ, viên chức, người lao động NHCSXH, cán bộ, hội viên, đoàn viên thuộc 04 tổ chức CT-XH các cấp nhận ủy thác NHCSXH và các tầng lớp nhân dân, đối tượng thụ hưởng từ các chương trình TDCS và đã có 997 cá nhân, nhóm tác giả, các tập thể đạt giải tại các tỉnh, thành phố; có 20 tập thể đạt giải phong trào; 08 giải khuyến khích, 06 giải ba, 05 giải nhì và 01 giải nhất đối với cá nhân Tại trung ương.

Đến nay, NHCSXH nhận vốn ủy thác đầu tư của ngân sách địa phương đạt 19.500 tỷ đồng tỷ đồng, tăng gần 15.700 tỷ đồng so với trước khi có Chỉ thị; tăng gấp 4,1 lần so với giai đoạn trước khi có Chỉ thị. Điển hình một số tỉnh, thành phố bổ sung nguồn vốn ủy thác tại địa phương nhiều kể từ khi có Chỉ thị, như: TP. Hà Nội, TP. Hồ Chí Minh, Bình Dương, TP. Đà Nẵng, Bà Rịa - Vũng Tàu, Đồng Tháp, Đồng Nai, Vĩnh Phúc, Quảng Ninh, TP. Cần Thơ, Khánh Hòa, Quảng Nam, Giai Lai, ... Một số tỉnh có số thu ngân sách còn khó khăn nhưng vẫn quan tâm dành một phần ủy thác sang NHCSXH để cho vay người nghèo và các đối tượng chính sách khác trên địa bàn, như: Lai Châu, Bắc Kạn, Cao Bằng...

b) NHCSXH tổ chức, triển khai, thực hiện tốt Chiến lược phát triển NHCSXH giai đoạn 2011-2020 đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt: Hoàn thành xuất sắc kế hoạch tăng trưởng dư nợ cho vay các chương trình TDCS được Thủ tướng Chính phủ giao hằng năm; phát triển NHCSXH theo hướng ổn định, bền vững, đủ năng lực để thực hiện tốt TDCS xã hội của Nhà nước; gắn liền với việc phát triển các sản phẩm dịch vụ hỗ trợ có hiệu quả hơn cho người nghèo, hộ cận nghèo và các đối tượng chính sách khác.

c) Thực hiện tín dụng chính sách xã hội góp phần thực hiện chương trình mục tiêu quốc gia Giảm nghèo bền vững và xây dựng Nông thôn mới giai đoạn 2016-2020.

Nguồn vốn TDCS được Chính phủ giao cho NHCSXH phục vụ hộ nghèo và các đối tượng chính sách khác đã mang lại hiệu quả thiết thực, góp phần phát triển kinh tế - xã hội, thực hiện mục tiêu giảm nghèo bền vững, đảm bảo an sinh xã hội, xây dựng nông thôn mới tại các xã điểm, huyện điểm nói riêng và chương trình mục tiêu Quốc gia về giảm nghèo bền vững và xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2016-2020 trên toàn quốc nói chung, được cấp ủy đảng, chính quyền các địa phương và nhân dân ghi nhận, đánh giá cao. Cụ thể:

- TDCS đã góp phần thực hiện giảm nghèo và an sinh xã hội: Nguồn vốn TDCS được đầu tư đến 100% xã, phường, thị trấn trên toàn quốc có tác dụng trực tiếp đẩy lùi và ngăn chặn sự tác động tiêu cực của tín dụng đen đến đời sống của hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo và các đối tượng chính sách khác. Các đối tượng thụ hưởng chính sách được tiếp cận nguồn vốn tín dụng ưu đãi của Nhà nước để đầu tư phát triển sản xuất kinh doanh, trình độ quản lý vốn, mạnh dạn vay vốn và sử dụng vốn có hiệu quả; giúp nâng cao thu nhập, cải thiện chất lượng cuộc sống, vươn lên thoát nghèo; giúp dân nâng cao chất lượng cuộc sống, giảm bệnh tật, thất học và các tệ nạn xã hội; làm thay đổi cơ bản nhận thức của người nghèo, đồng bào dân tộc thiểu số (DTTS), giúp họ thêm tự tin, tăng dần vị thế trong xã hội. Kết quả của tín dụng chính sách đã góp phần giảm tỷ lệ hộ nghèo giai đoạn 2011-2015 từ 14,2% xuống 4,25%; tỷ lệ hộ nghèo đa chiều giảm từ 8,23% năm 2016 xuống còn dưới 4% năm 2019; góp phần hoàn thành tiêu chí số 11 về hộ nghèo trong Bộ tiêu chí quốc gia về xã nông thôn mới.

- Kết quả thực hiện TDCS đã góp phần phát triển hạ tầng kinh tế - xã hội: Thông qua các chương trình TDCS, vốn TDCS đã hỗ trợ cho hộ nghèo, hộ chính sách xây dựng hơn 24 nghìn căn nhà ở xã hội, nhà chòi tránh bão, lụt khu vực miền Trung, nhà vượt lũ đồng bằng sông Cửu Long,..., giúp ổn định cuộc sống, giải quyết vấn đề an sinh xã hội, đặc biệt là khu vực nông thôn, vùng DTTS và miền núi, vùng khó khăn; góp phần thực hiện tiêu chí số 9 về nhà ở dân cư trong Bộ tiêu chí quốc gia về xã nông thôn mới tại Quyết định số 1980/QĐ-TTg ngày 17/10/2016 của Thủ tướng Chính phủ.

- Vốn TDCS góp phần phát triển sản xuất gắn với tái cơ cấu ngành nông nghiệp, chuyển dịch cơ cấu kinh tế nông thôn, nâng cao thu nhập cho người dân: Tạo nguồn lực giúp các địa phương khai thác tiềm năng, thế mạnh của từng tỉnh và toàn vùng, đi đôi với bảo vệ môi trường sinh thái, gắn với yêu cầu phát huy tinh thần tự lực, tự cường của hộ nghèo, hộ đồng bào DTTS trong phát triển sản xuất, nâng cao đời sống, mạnh dạn chuyển đổi cơ cấu cây trồng, vật nuôi, ứng dụng khoa học công nghệ, tham gia sản xuất liên kết theo chuỗi giá trị gắn. Trong giai đoạn 2016-2020 đã thu hút, tạo việc làm cho khoảng 1,2 triệu lao động, trong đó khoảng 27 nghìn lao động đi làm việc có thời hạn ở nước ngoài làm tăng thu nhập cho người vay vốn; góp phần thực hiện tiêu chí số 10 về thu nhập, tiêu chí số 12 về tỷ lệ lao động có việc làm thường xuyên trong Bộ tiêu chí quốc gia về xã nông thôn mới.

- TDCS đã góp phần phát triển giáo dục ở nông thôn: Chương trình tín dụng hộ nghèo và tín dụng học sinh sinh viên đã hỗ trợ hộ nghèo và các đối tượng chính sách khác có nguồn kinh phí trang trải chi phí về học tập cho con em đang theo học ở các cấp học phổ thông, học nghề, trung cấp, cao đẳng, đại học, không để tình trạng học sinh, sinh viên phải bỏ học vì không có tiền. Đây là chính sách có ý

nghĩa nhân văn sâu sắc cả về kinh tế, chính trị và xã hội, tạo được sự đồng thuận cao của các ngành, các cấp, của cộng đồng xã hội. Giai đoạn 2016-2020 đã có hơn 239 nghìn học sinh sinh viên được vay vốn trang trải chi phí học tập, góp phần đào tạo nguồn nhân lực có trình độ cao cho đất nước, phát triển nền giáo dục ở địa bàn vùng khó khăn, vùng nông thôn. Từ đó, góp phần thực hiện tiêu chí số 14.2 về tỷ lệ học sinh tốt nghiệp trung học cơ sở được tiếp tục học trung học, tiêu chí số 14.3 về tỷ lệ lao động có việc làm qua đào tạo trong Bộ tiêu chí quốc gia về xã nông thôn mới.

- TDCS góp phần thực hiện vệ sinh môi trường nông thôn: Giai đoạn 2016-2020, chương trình tín dụng nước sạch vệ sinh môi trường nông thôn đã đầu tư xây dựng trên 5 triệu công trình nước sạch và vệ sinh môi trường ở nông thôn, nhằm mục đích an sinh xã hội, giúp các hộ gia đình ở khu vực nông thôn có vốn để đầu tư xây dựng mới hoặc cải tạo, nâng cấp công trình nước sạch và công trình vệ sinh, bảo đảm theo tiêu chuẩn quốc gia về nước sạch và vệ sinh môi trường nông thôn nhằm nâng cao sức khỏe, cải thiện điều kiện sinh hoạt, nâng cao chất lượng cuộc sống, hình thành nếp sống văn hóa, văn minh, nâng cao ý thức giữ gìn và bảo vệ môi trường của người dân nông thôn; góp phần thực hiện tiêu chí số 17.1 về tỷ lệ hộ được sử dụng nước hợp vệ sinh và nước sạch theo quy định, tiêu chí số 17.6 về tỷ lệ hộ có nhà tiêu, nhà tắm, bể chứa nước sinh hoạt hợp vệ sinh và đảm bảo 3 sạch, tiêu chí số 17.7 về tỷ lệ hộ chăn nuôi có chuồng trại chăn nuôi đảm bảo vệ sinh môi trường trong Bộ tiêu chí quốc gia về xã nông thôn mới.

- Kết quả thực hiện TDCS đã góp phần nâng cao chất lượng, phát huy vai trò của tổ chức Đảng, chính quyền, đoàn thể chính trị - xã hội trong xây dựng nông thôn mới: Cấp ủy đảng, chính quyền địa phương đã nhận thức sâu sắc về vai trò, vị trí của tín dụng chính sách xã hội trong thực hiện các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội hội trên địa bàn. Thông qua triển khai hoạt động tín dụng chính sách, chính quyền có điều kiện tiếp xúc nhiều hơn với người dân, nắm bắt được tâm tư, nguyện vọng, giải quyết kịp thời các vướng mắc phát sinh từ cơ sở, củng cố lòng tin của nhân dân đối với Đảng, Nhà nước, từ đó người dân hưởng ứng tích cực phong trào xây dựng nông thôn mới. Thông qua hoạt động nhận ủy thác từ NHCSXH, các tổ chức chính trị - xã hội có điều kiện tập hợp lực lượng, củng cố, nâng cao cả về số lượng, chất lượng phong trào hoạt động, tăng số lượng hội viên, giúp người nghèo có điều kiện được sinh hoạt tại các tổ chức chính trị - xã hội, qua đó được tiếp cận với nhiều hoạt động lồng ghép như hoạt động khuyến nông, khuyến lâm, khuyến ngư, chuyển giao khoa học kỹ thuật, chăm sóc sức khỏe, nâng cao dân trí..., góp phần củng cố hệ thống chính trị cơ sở, tạo điều kiện để các tổ chức chính trị - xã hội phát huy vai trò trong xây dựng nông thôn mới tại địa phương; góp phần thực hiện tiêu chí số 18.3 về Đảng bộ, chính quyền xã đạt tiêu chuẩn “trong sạch, vững

mạnh” và tiêu chí số 18.4 về tổ chức chính trị - xã hội của xã đạt loại khá trở lên trong Bộ tiêu chí quốc gia về xã nông thôn mới.

- TDCS góp phần giữ vững quốc phòng, an ninh và trật tự xã hội nông thôn: Các chương trình tín dụng đã giúp người nghèo và các đối tượng chính sách có việc làm, có thu nhập, nâng cao dân trí, từ đó tránh xa các tệ nạn xã hội. Việc cho vay thông qua Tổ TK&VV được thực hiện công khai, dân chủ, tăng cường sự đoàn kết, tình làng, nghĩa xóm. Hộ nghèo, hộ đồng bào DTTS và các đối tượng chính sách được tiếp cận nguồn vốn của Chính phủ để thực tập làm ăn, tạo việc làm, từng bước nâng cao trình độ quản lý sản xuất kinh doanh, yên tâm làm giàu trên chính quê hương mình; không bị các thế lực thù địch lôi kéo, lợi dụng; khối đại đoàn kết toàn dân tộc được củng cố; góp phần thực hiện tiêu chí số 19.2 về xã đạt chuẩn an toàn về an ninh, trật tự xã hội và đảm bảo bình yên trong Bộ tiêu chí quốc gia về xã nông thôn mới.

d) Kết quả thực hiện Đề án củng cố củng cố nâng cao chất lượng hoạt động, chất lượng tín dụng (CCNCCLHĐ, CLTD) tại chi nhánh NHCSXH tỉnh (từ năm 2018).

- Tại Trung ương NHCSXH thành lập Ban Chỉ đạo CCNCCLHĐ, CLTD theo dõi, kịp thời chỉ đạo các đơn vị thông qua việc trực tiếp khảo sát, đánh giá tại cơ sở; giám sát, chỉ đạo từ xa thông qua kết quả việc thực hiện các chỉ tiêu định hướng; điều động, bổ nhiệm, tăng cường cán bộ có năng lực, nghiệp vụ chuyên môn từ các đơn vị có chất lượng hoạt động tốt (Hội sở chính và 22 đơn vị) cho các đơn vị có chất lượng hoạt động thấp (141 cán bộ); định kỳ tổ chức giao ban, sơ kết 06 tháng, 09 tháng, 01 năm nhằm đánh giá kết quả thực hiện các giải pháp; nắm bắt, tháo gỡ kịp thời khó khăn, vướng mắc để điều chỉnh phù hợp với thực tiễn tại đơn vị cơ sở.

- Các đơn vị NHCSXH thực hiện xây dựng Đề án CCNCCLHĐ, CLTD tuân thủ nghiêm túc chỉ đạo của Tổng Giám đốc và Ban Chỉ đạo, tích cực triển khai đồng bộ các giải pháp trong Phương án đã xây dựng. Tập trung phối hợp với Ban tự quản áp đôn đốc, thu hồi nợ, lãi tồn. Đẩy mạnh hoạt động của các Tổ đôn đốc thu nợ khó đòi tại xã. Phối hợp với chính quyền địa phương, tổ chức chính trị - xã hội rà soát, đẩy mạnh việc củng cố, nâng cao chất lượng hoạt động Tổ TK&VV, giao dịch tại Điểm giao dịch xã. Thường xuyên tổng hợp, báo cáo cấp ủy Đảng cơ sở xử lý, thu hồi nợ.... Quan tâm, phối hợp với chính quyền địa phương, tổ chức chính trị - xã hội nhận ủy thác rà soát, thiết lập hồ sơ đề nghị xử lý nợ bị rủi ro kịp thời cho khách hàng vay vốn, đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động Tổ viên tích cực tham gia tiết kiệm định kỳ, tạo lập nguồn để xử lý nợ đến hạn, nợ xấu. Đồng thời, phối hợp rà soát, kiểm tra và làm tốt công tác cho vay đối với những món cho vay mới đảm bảo đúng đối tượng, có hiệu quả; thường xuyên phát động phong trào thi đua thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch đề ra nhằm động viên, khuyến



khích, khen thưởng, đề nghị khen thưởng kịp thời các tập thể, cá nhân lập thành tích trong thực hiện Đề án CCNCCLHĐ, CLTD tại đơn vị.

Hàng năm, chất lượng hoạt động nói chung, chất lượng tín dụng nói riêng tại các chi nhánh đã có những chuyển biến tích cực: Nợ quá hạn được kiểm chế và có xu hướng giảm; hoạt động giao dịch xã ổn định, đi vào nề nếp; chất lượng Tổ TK&VV được cải thiện, tỷ lệ tổ trung bình, yếu kém giảm; tỷ lệ thu lãi tăng, trong đó một phần không nhỏ lãi tồn từ nhiều năm trước được thu hồi; NHCSXH và tổ chức chính trị - xã hội, Tổ TK&VV tích cực tuyên truyền, vận động, làm cho người dân thấy được lợi ích thiết thực từ hoạt động tiết kiệm, ý thức của đại bộ phận người dân đã có sự thay đổi tích cực, chuyển dần từ tập quán, văn hóa tiêu dùng sang tiết kiệm, tích lũy để đảm bảo cuộc sống trong tương lai cũng như có điều kiện trả nợ, trả lãi ngân hàng khi đến hạn. Kết quả, đến 30/3/2020 các đơn vị đã cơ bản hoàn thành các chỉ tiêu định hướng, phấn đấu hoàn thành tốt các chỉ tiêu kế hoạch của năm 2020 và hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu định hướng của Đề án CCNCCLHĐ, CLTD tại các đơn vị.

#### **4. Hiệu quả sử dụng nguồn vốn tín dụng chính sách**

##### **a) Về mặt Kinh tế**

Trong gần 18 năm qua, đã có hơn 37 triệu lượt hộ nghèo, hộ cận nghèo và các đối tượng chính sách được vay vốn NHCSXH, trong đó trên 5,8 triệu hộ thoát nghèo; thu hút, tạo việc làm cho trên 4,2 triệu lao động, trong đó gần 129 nghìn lao động đi làm việc có thời hạn ở nước ngoài; giúp gần 3,7 triệu học sinh, sinh viên có hoàn cảnh khó khăn được vay vốn học tập; xây dựng hơn 13,3 triệu công trình cung cấp nước sạch và vệ sinh ở nông thôn, hơn 595 nghìn căn nhà cho hộ nghèo và các hộ gia đình chính sách; gần 105 nghìn căn nhà ở vùng ngập lũ Đồng bằng Sông Cửu Long và Tây nguyên; hơn 14 nghìn nhà chòi tránh lũ, cho hộ gia đình vùng Đồng bằng Sông Cửu Long; nhà ở xã hội theo Nghị định 100/2015/CP-CP cho hơn 9,5 nghìn hộ gia đình;...

##### **b) Về mặt Xã hội**

NHCSXH thực hiện TDCS đã góp phần tăng cường và củng cố lòng tin của người dân với Đảng và Nhà nước, nguồn vốn tín dụng chính sách được chuyển tải kịp thời đến tận tay hộ nghèo và các đối tượng chính sách cần vốn trên phạm vi toàn quốc với thủ tục đơn giản, thuận lợi, đồng thời, thông qua cơ chế hỗ trợ bằng tín dụng đã giúp người nghèo và các đối tượng chính sách khác tiếp cận dần với các quan hệ của kinh tế thị trường.

Xã hội hoá công tác TDCS đã huy động được sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị, cùng đồng tâm triển khai thực hiện Nghị định 78/2002/NĐ-CP của Chính phủ về tín dụng đối với người nghèo và các đối tượng chính sách khác, thực hiện được cơ chế quản lý dân chủ, công khai từ cơ sở với phương châm “Dân biết -

Dân bàn - Dân làm - Dân kiểm tra” đảm bảo vốn đến đúng đối tượng thụ hưởng, ngăn chặn thất thoát vốn, tiết kiệm chi phí giao dịch cho Ngân hàng và khách hàng.

Đặc biệt là việc thực hiện cơ chế quản lý dân chủ, công khai công tác tín dụng chính sách đã giúp cho mối quan hệ giữa cấp ủy, chính quyền địa phương, nhất là cán bộ lãnh đạo xã với người dân được trực tiếp, gần gũi và gắn bó thường xuyên, giúp Chính quyền có sự chỉ đạo phối hợp tín dụng chính sách với các chương trình phát triển kinh tế, góp phần tăng cường, giữ vững an ninh, quốc phòng, ổn định chính trị, trật tự, an toàn xã hội, thực hiện thành công chương trình giảm nghèo, an sinh xã hội tại địa phương.

Được vay vốn từ NHCSXH và được tư vấn sử dụng vốn đúng mục đích, đã giúp người nghèo tự tin hơn vào chính bản thân mình, mạnh dạn trong đầu tư phát triển sản xuất, tạo điều kiện cho người dân nâng cao thu nhập, từng bước cải thiện đời sống vươn lên thoát nghèo.

#### **IV. NHCSXH chú trọng hoàn chỉnh các quy trình nghiệp vụ, tăng cường công tác kiểm tra, giám sát hoạt động tín dụng chính sách xã hội**

Trong quá trình thực hiện nhiệm vụ được giao, NHCSXH thường xuyên chú trọng xây dựng, sửa đổi, bổ sung kịp thời và thực hiện công khai minh bạch về các quy trình nghiệp vụ như: Quy trình nghiệp vụ tín dụng; Quy chế sử dụng quỹ phúc lợi, quỹ khen thưởng; Quy chế tuyển dụng, bổ nhiệm, miễn nhiệm, khen thưởng, kỷ luật cán bộ; Quy định về các tiêu chuẩn, định mức, về chế độ trách nhiệm đối với cán bộ, viên chức, người lao động...; xây dựng và tổ chức thực hiện công tác kiểm tra kiểm soát nội bộ; phối hợp với các tổ chức chính trị - xã hội nhận ủy thác tổ chức các cuộc tuyên truyền, kiểm tra, giám sát (thường xuyên và đột xuất) tại các Tổ TK&VV, hộ vay vốn nhằm nâng cao hơn nữa hiệu quả hoạt động ủy thác; nâng cao chất lượng hoạt động giao dịch xã, chất lượng hoạt động Tổ TK&VV.

Bên cạnh hoạt động kiểm tra kiểm soát nội bộ, kiểm tra của các tổ chức chính trị - xã hội các cấp, hằng năm NHCSXH còn được Ủy ban của Quốc hội, Thanh tra Chính phủ, Kiểm toán Nhà nước, các Bộ, ngành liên quan kiểm tra, giám sát. Kết quả thanh tra, kiểm tra và kiểm toán hằng năm của các cơ quan chức năng ghi nhận và đánh giá: “NHCSXH đã triển khai và thực thi có hiệu quả các chương trình tín dụng chính sách xã hội, chấp hành đúng chế độ quản lý tài chính và các quy định của Nhà nước và của ngành. Thực hiện được những mục tiêu mà Chính phủ đã đặt ra là tập trung nguồn lực lớn, tạo bước đột phá trong công tác giảm nghèo; nâng cao chất lượng và hiệu quả vốn tín dụng chính sách; huy động lực lượng toàn xã hội tham gia vào sự nghiệp xóa đói giảm nghèo, góp phần cải thiện, nâng cao chất lượng cuộc sống, làm chuyển biến nhận thức, cách thức làm ăn, hòa nhập với sự phát triển của nền kinh tế, đảm bảo an sinh xã hội”.

## **V. NHCSXH quan tâm nghiên cứu, xây dựng và triển khai các ứng dụng công nghệ thông tin hiện đại đáp ứng mọi mặt hoạt động.**

Với mục tiêu hiện đại hóa công tác tin học nhằm hội nhập với hệ thống ngân hàng trong khu vực và trên thế giới theo Chiến lược phát triển NHCSXH từng giai đoạn, NHCSXH đã xây dựng, phát triển và thực hiện thành công các dự án hiện đại hóa tin học thống nhất trong toàn hệ thống.

Hiện nay, hệ thống các phần mềm đang được ứng dụng tại NHCSXH là Intellect Core banking, Thông tin báo cáo, Quản lý hành chính, Quản lý nhân sự, Trang web hỗ trợ quản trị vận hành hệ thống Intellect,... với tính bảo mật và an toàn cao, dữ liệu được quản lý tập trung tại Hội sở chính NHCSXH, đáp ứng yêu cầu cập nhật, khai thác dữ liệu, thông tin báo cáo kịp thời, hiện đại hóa công tác quản lý điều hành của NHCSXH, đồng thời chất lượng giao dịch phục vụ khách hàng luôn được nâng cao, tác nghiệp nhanh chóng, chính xác, đáp ứng yêu cầu đa dạng hóa sản phẩm, dịch vụ ngân hàng hiện đại, an toàn theo Chiến lược phát triển NHCSXH từng giai đoạn.

## **VI. NHCSXH coi trọng công tác thông tin, tuyên truyền về hoạt động tín dụng chính sách**

Cùng với các kết quả cụ thể trong việc thực hiện nhiệm vụ chính trị của NHCSXH, công tác thông tin, tuyên truyền của NHCSXH được tổ chức và triển khai hiệu quả, liên tục có những bước đổi mới mạnh mẽ, cụ thể: Truyền thông nội bộ: với các ấn phẩm truyền thông được phát triển, mở nhiều chuyên mục, nhiều nội dung mới trên Website NHCSXH về kết quả của TDCS xã hội; Truyền thông ra bên ngoài: được tổ chức tương đối đều khắp hệ thống, với phương châm “Mỗi một cán bộ NHCSXH là một tuyên truyền viên tích cực”, vì vậy công tác định hướng thông tin luôn được tổ chức và gắn với những chủ đề cụ thể tạo sự kết nối, lan tỏa từ Trung ương đến địa phương. Từ đó, giúp các ngành, địa phương và các tầng lớp nhân dân hiểu sâu hơn về ý nghĩa của TDCS xã hội. Các cơ quan thông tấn báo chí, Đài truyền hình Việt Nam,... đã phân tích, đánh giá tích cực, khách quan về những đóng góp của TDCS xã hội trong phát triển kính tế - xã hội, góp phần ổn định chính trị trên địa bàn, đặc biệt trong vấn đề an sinh xã hội.

Cùng với đó, NHCSXH tăng cường quảng bá mô hình TDCS trong môi trường quốc tế thông qua các kênh thông tin đối ngoại như báo chí, Website, bản tin điện tử tiếng Anh; qua các tham luận tại hội nghị, hội thảo quốc tế; mở rộng quan hệ hợp tác với các tổ chức, hiệp hội quốc tế song phương, đa phương như: Ngân hàng Thế giới (WB); Ngân hàng Phát triển Châu Á (ADB); Bộ Ngoại giao Thương mại Úc (DFAT); Hiệp hội tín dụng Nông nghiệp và nông thôn khu vực Châu Á - Thái Bình Dương (APRACA); Ngân hàng Chính sách Lào; Ngân hàng Tiết kiệm nhà ở CHLB Đức;...

## **VII. NHCSXH nhiệt tình tham gia các hoạt động cộng đồng và tích cực thực hiện công tác an sinh xã hội.**

Ngoài thực hiện nhiệm vụ chuyên môn, cán bộ, viên chức, người lao động NHCSXH luôn nhiệt tình hưởng ứng, tham gia công tác xã hội từ thiện. Trong 5 năm qua (2015-2020) Công đoàn NHCSXH các cấp đã thực hiện các chương trình an sinh xã hội với tổng số tiền 145 tỷ đồng như: Nuôi dưỡng suốt đời 47 mẹ Việt Nam Anh hùng (hiện nay còn sống 31 mẹ và 16 mẹ đã mất); Hỗ trợ xây 227 căn nhà tình nghĩa, nhà tình thương cho các gia đình chính sách; Tặng quà các Trung tâm thương binh nặng nhân dịp 27/7 hàng năm; Tặng 1.143 sổ tiết kiệm cho 1.143 Mẹ Việt Nam Anh hùng; Hỗ trợ kinh phí xây 09 chiếc cầu và hoàn thiện 01 đường giao thông; Hỗ trợ xây dựng được 12 điểm trường và lớp học, trường học cho các cháu học sinh; Hỗ trợ kinh phí mua 68 bộ máy tính cho các cháu học sinh và trang bị máy tính cho nhà văn hóa thôn; Hỗ trợ người nghèo mua 134 con bò giống; Hỗ trợ đồng bào khắc phục thiên tai, bão lũ; Tổ chức thăm và tặng quà các chiến sỹ làm nhiệm vụ bảo vệ tổ quốc tại Trường Sa và nhà giàn DK1 và thực hiện các chương trình an sinh xã hội khác.

### **Phần II**

## **KẾT QUẢ CÔNG TÁC THI ĐUA, KHEN THƯỞNG CỦA NHCSXH TỪ NĂM 2015 ĐẾN THỜI ĐIỂM BÁO CÁO**

### **I. Kết quả thực hiện công tác thi đua, khen thưởng**

#### **1. Công tác chỉ đạo, triển khai các chủ trương, chính sách, văn bản pháp luật về công tác thi đua, khen thưởng**

NHCSXH tổ chức phổ biến, quán triệt, ban hành kịp thời Quy chế Thi đua - Khen thưởng (TĐ-KT) NHCSXH, quy trình xét, công nhận sáng kiến trong hệ thống NHCSXH, Quy định tiêu chí đánh giá 12 chuyên đề thi đua trong hệ thống NHCSXH, thành lập các khu vực thi đua, hướng dẫn tổ chức thực hiện thống nhất trong toàn hệ thống và các văn bản hướng dẫn thực hiện công tác thi đua, khen thưởng theo đúng quy định của: Luật TĐ-KT, các Nghị định hướng dẫn thực hiện Luật TĐ-KT của Chính phủ, Thông tư số 08/2017/TT-BNV ngày 27/10/2017 của Bộ Nội vụ và Thông tư số 08/2018/TT-NHNN ngày 30/3/2018 của NHNN hướng dẫn công tác TĐ-KT ngành Ngân hàng.

Hiện nay, NHCSXH đang thực hiện quy trình xin ý kiến sửa đổi, bổ sung, thay thế Quy chế TĐ-KT NHCSXH theo quy định tại Thông tư số 17/2019/TT-NHNN ngày 31/10/2019 (thay thế Thông tư số 08/2018/TT-NHNN ngày 30/3/2018) của NHNN và Thông tư số 12/2019/TT-BNV ngày 04/11/2019 (thay

thể 08/2017/TT-BNV ngày 27/10/2017) của Bộ Nội vụ và các văn bản hướng dẫn công tác TĐ-KT hiện hành.

## **2. Công tác thi đua**

Trong giai đoạn 2015-2020, NHCSXH đã tạo được khí thế thi đua sôi nổi trong toàn hệ thống, từ Hội sở chính đến các đơn vị cơ sở. Các phong trào thi đua đã tập trung được trí tuệ và sức mạnh trong mọi hoạt động, khơi dậy truyền thống yêu ngành, yêu nghề của mỗi cán bộ, viên chức, người lao động, đồng thời bám sát yêu cầu, nhiệm vụ chính trị của NHCSXH được Thủ tướng Chính phủ giao trong từng thời kỳ.

a) Kết quả triển khai thực hiện các phong trào thi đua của Nhà nước, Ngân hàng Nhà nước và NHCSXH phát động

Trong giai đoạn 2015-2020, NHCSXH đã tích cực triển khai các phong trào thi đua do Thủ tướng Chính phủ, Hội đồng TĐ-KT trung ương, Thống đốc Ngân hàng Nhà nước phát động như: Phong trào thi đua “Cả nước chung sức xây dựng nông thôn mới”; “Cả nước chung tay vì người nghèo - Không để ai bị bỏ lại phía sau”; “Cán bộ, công chức, viên chức thi đua thực hiện văn hóa công sở” giai đoạn 2019-2025; “Cán bộ Ngân hàng rèn đức, luyện nghề, sáng tạo lập thành tích chào mừng 70 năm ngày thành lập ngành Ngân hàng Việt Nam”;... Kết thúc mỗi đợt thi đua, đã có hàng chục tập thể và hàng trăm cá nhân lập thành tích xuất sắc được khen thưởng, biểu dương kịp thời. Đồng thời, NHCSXH đã chủ động phát động các phong trào thi đua thường xuyên, thi đua chuyên đề nhằm thực hiện thắng lợi nhiệm vụ, kế hoạch đề ra và phát động thi đua hướng vào những lĩnh vực chuyên môn của NHCSXH. Kết quả thực hiện cụ thể:

### **\* Phong trào thi đua “Cả nước chung sức xây dựng nông thôn mới”**

NHCSXH đã có báo cáo về công tác tổ chức triển khai, tuyên truyền, phát động, khuyến khích cán bộ, viên chức, người lao động tích cực hưởng ứng tham gia phong trào thi đua “Cả nước chung sức xây dựng nông thôn mới” và kết quả thực hiện phong trào thi đua “Cả nước chung sức xây dựng nông thôn mới” giai đoạn 2011-2020 (số 4257/BC-NHCS ngày 08/7/2019). Cụ thể: Nguồn vốn tín dụng chính sách trong thời gian qua đã được tập trung cho vay hộ nghèo, hộ cận nghèo và các đối tượng chính sách khác, trong đó trên 93,5% dư nợ tín dụng xã hội được tập trung đầu tư cho lĩnh vực nông nghiệp, nông thôn, giáo dục và đào tạo. NHCSXH cũng đã chú trọng ưu tiên tập trung vốn cho vay hộ nghèo là đồng bào dân tộc thiểu số, cho vay các xã vùng sâu, vùng xa, vùng đặc biệt khó khăn, tạo điều kiện để các hộ nghèo và các đối tượng chính sách khác có vốn sản xuất, kinh doanh, cải thiện cuộc sống...; hỗ trợ trợ trực tiếp về vật chất, khoa học kỹ thuật, xây nhà cho hộ gia đình chính sách, tu bổ, cải tạo các công trình phúc lợi công cộng,...

\* Phong trào thi đua “Cán bộ Ngân hàng rèn đức, luyện nghề, sáng tạo lập thành tích chào mừng 70 năm ngày thành lập ngành Ngân hàng Việt Nam”.

Thực hiện Quyết định số 733/QĐ-TTg ngày 14/6/2019 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Kế hoạch tổ chức thực hiện phong trào thi đua “Cán bộ, công chức, viên chức thi đua thực hiện văn hóa công sở” giai đoạn 2019-2025; các văn bản của NHNN số 2059/NHNN-TĐKT ngày 26/3/2019 về việc phát động phong trào thi đua Cán bộ Ngân hàng rèn đức, luyện nghề, sáng tạo, số 10/KH-NHNN ngày 20/8/2019 về Kế hoạch tổ chức triển khai thực hiện phong trào thi đua “Cán bộ, công chức, viên chức thi đua thực hiện văn hóa công sở” giai đoạn 2019-2025; Ngày 16/4/2019, NHCSXH ban hành văn bản số 2009/NHCS-TĐKT phát động phong trào thi đua với chủ đề "Cán bộ Ngân hàng Chính sách xã hội rèn đức, luyện nghề, sáng tạo lập thành tích chào mừng 70 năm ngày thành lập ngành Ngân hàng Việt Nam" và ngày 17/9/2019 ban hành Kế hoạch tổ chức triển khai thực hiện phong trào thi đua “Cán bộ, công chức, viên chức thi đua thực hiện văn hóa công sở” giai đoạn 2019-2025.

Qua phong trào thi đua, toàn thể cán bộ, viên chức, người lao động trong hệ thống NHCSXH nêu cao ý thức tu dưỡng, rèn luyện đạo đức nghề nghiệp, phát huy tinh thần tích cực thi đua, sáng tạo, đoàn kết và chủ động trong công việc, hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được giao, góp phần hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ chính trị của toàn ngành Ngân hàng. Hằng năm, các đơn vị NHCSXH tổ chức đánh giá kết quả thực hiện phong trào thi đua “Cán bộ Ngân hàng Chính sách xã hội rèn đức, luyện nghề, sáng tạo lập thành tích chào mừng 70 năm ngày thành lập ngành Ngân hàng Việt Nam” và kết quả thực hiện phong trào thi đua “Cán bộ, công chức, viên chức thi đua thực hiện văn hóa công sở” giai đoạn 2019-2025, lấy kết quả phong trào thi đua là một tiêu chí trong đánh giá thi đua, xét tặng các danh hiệu thi đua (DHTĐ), hình thức khen thưởng (HTKT) cho các tập thể, cá nhân trong toàn hệ thống.

\* Các phong trào thi đua do NHCSXH phát động

Trong giai đoạn 2015-2020, NHCSXH đã phát động nhiều phong trào thi đua thường xuyên, thi đua chuyên đề tập trung vào những lĩnh vực chuyên môn có tính thời sự, tính mới và khó khăn, phức tạp trong thực hiện tín dụng đối với người nghèo và các đối tượng chính sách khác như: Phong trào thi đua lập thành tích chào mừng kỷ niệm 15 năm (2017), 20 năm (2022) thành lập NHCSXH; thi đua thực hiện hoàn thành xuất sắc các chuyên đề: Kế hoạch, Kế toán, Tín dụng, Kiểm tra kiểm soát, ... ; thi đua hoàn thành xuất sắc chỉ tiêu tăng trưởng dư nợ; thi đua củng cố, nâng cao chất lượng hoạt động, chất lượng tín dụng; tham mưu công tác bố trí nguồn vốn địa phương ủy thác cho NHCSXH nhằm thực hiện tốt Chỉ thị số 40-CT/TW ngày 22/11/2014 của Ban Bí thư về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với tín dụng chính sách; và gần nhất thực hiện chương trình cho vay người sử dụng lao động

để trả lương ngừng việc đối với người lao động theo Quyết định số 15/2020/QĐ-TTg ngày 24/4/2020 của Thủ tướng Chính phủ Quy định thực hiện các chính sách hỗ trợ người dân gặp khó khăn do đại dịch Covid-19; thi đua lập thành tích chào mừng kỷ niệm ngày thành lập Ngân hàng Việt Nam; thi đua lập thành tích chào mừng Hội nghị Điển hình tiên tiến các cấp NHCSXH giai đoạn 2015-2020, Đại hội Thi đua yêu nước ngành Ngân hàng lần thứ VIII, tiến tới Đại hội Thi đua yêu nước toàn quốc lần thứ X.

b) Công tác tuyên truyền, xây dựng và nhân điển hình tiên tiến

Thực hiện văn bản số 4110/NHNN-TĐKT ngày 25/5/2011 của Thống đốc NHNN về xây dựng và nhân điển hình tiên tiến (ĐHTT) trong ngành Ngân hàng, NHCSXH đã ban hành văn bản hướng dẫn và tổ chức thực hiện xây dựng và nhân ĐHTT trong hệ thống NHCSXH.

Các đơn vị trong hệ thống NHCSXH đã tập trung triển khai và lựa chọn được những tập thể tiêu biểu, luôn hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ và những cá nhân tiêu biểu luôn hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, gương mẫu về đạo đức và lối sống, có chiều hướng phát triển, làm nòng cốt dẫn dắt trong phong trào của đơn vị. Thông qua công tác xây dựng và nhân rộng ĐHTT, số lượng các ĐHTT và gương người tốt, việc tốt trong hệ thống NHCSXH được phát hiện ngày càng nhiều; việc tôn vinh, khen thưởng các ĐHTT kịp thời tạo ảnh hưởng lan tỏa tốt và trở thành động lực thúc đẩy mạnh mẽ phong trào thi đua yêu nước trong toàn hệ thống NHCSXH.

Qua các phong trào thi đua, xuất hiện nhiều gương ĐHTT, gương người tốt, việc tốt được tôn vinh, khen thưởng và nhân rộng trong toàn hệ thống là người lao động trực tiếp, đang công tác tại những địa bàn khó khăn, miền núi, vùng sâu, vùng xa như: Ông Châu Văn Vế, Giám đốc Phòng giao dịch (PGD) NHCSXH huyện Bắc Ái, tỉnh Ninh Thuận; ông Giàng A Dua, Tổ trưởng Tổ Kế hoạch - Nghiệp vụ PGD NHCSXH huyện Bắc Yên, tỉnh Sơn La; ông Hồ Văn Quân, Tổ trưởng Tổ Kế hoạch - Nghiệp vụ PGD NHCSXH huyện Đakrông, tỉnh Quảng Trị;... Việc tôn vinh, khen thưởng kịp thời, tổ chức tuyên truyền sâu rộng về các ĐHTT đã tạo ảnh hưởng lan tỏa tốt và trở thành động lực thúc đẩy mạnh mẽ phong trào thi đua yêu nước trong toàn hệ thống NHCSXH. Giai đoạn 2015-2020, có 197 tập thể, 1.036 cá nhân ĐHTT được Tổng Giám đốc NHCSXH tặng Giấy khen.

NHCSXH đã tổ chức tốt công tác thông tin tuyên truyền về công tác TĐ-KT trong toàn hệ thống, dành một chuyên mục riêng trong Bản tin NHCSXH và Website NHCSXH để thường xuyên cập nhật về các chủ trương, chính sách, quy định của Nhà nước, của NHCSXH về công tác thi đua khen thưởng, về các phong trào thi đua và thành tích mà các tập thể, cá nhân trong hệ thống NHCSXH đã đạt được qua các phong trào thi đua. Thông qua công tác thông tin tuyên truyền, cán bộ, viên chức và người lao động trong toàn hệ thống có thể cập nhật, nắm bắt kịp thời

được các chủ trương, chính sách về thi đua khen thưởng cũng như hưởng ứng các phong trào thi đua, làm theo các tấm gương của các tập thể, cá nhân đạt thành tích xuất sắc trong các phong trào thi đua, từ đó tạo không khí thi đua sôi nổi, rộng khắp trong toàn hệ thống.

### **3. Công tác khen thưởng**

#### **a) Việc tổ chức thực hiện công tác khen thưởng**

Công tác thi đua, khen thưởng của NHCSXH được thực hiện nghiêm túc, công khai, dân chủ theo các quy định của Nhà nước và hướng dẫn của NHCSXH; khen thưởng đúng người, đúng việc và đúng thành tích.

NHCSXH luôn quan tâm, khuyến khích, khen thưởng kịp thời các tập thể, cá nhân có đề tài nghiên cứu khoa học, có ứng dụng kết quả nghiên cứu vào thực tiễn hoạt động, có sáng kiến, cải tiến, đề xuất giải pháp kỹ thuật, giải pháp quản lý, giải pháp tác nghiệp,...trong quá trình thực hiện nhiệm vụ để nâng cao năng suất, chất lượng công việc nhằm không ngừng nâng cao chất lượng hoạt động của toàn hệ thống.

#### **b) Kết quả công tác khen thưởng**

NHCSXH không chỉ thực hiện công tác khen thưởng đối với tập thể, cá nhân trong hệ thống mà còn động viên, khen thưởng kịp thời những tập thể, cá nhân là lực lượng kiêm nhiệm phối hợp thực hiện TDCS thuộc Bộ, Ban, ngành Trung ương, địa phương, Ủy ban nhân dân, tổ chức CT-XH các cấp có thành tích đóng góp trong hoạt động NHCSXH tại mỗi địa phương trên toàn quốc. Trong các năm 2015-2020, NHCSXH đã khen tặng: Danh hiệu Chiến sỹ thi đua cơ sở cho 4.262 lượt cá nhân; Tập thể lao động xuất sắc cho 1.746 lượt tập thể; Giấy khen của Chủ tịch HĐQT cho 1.004 lượt tập thể, 4.979 lượt cá nhân; Giấy khen của Tổng Giám đốc cho 1.693 lượt tập thể và 14.207 lượt cá nhân.

Kết quả khen thưởng chuyên đề trong giai đoạn 2015-2020: Chủ tịch HĐQT NHCSXH tặng Giấy khen cho 1.524 lượt cá nhân, Tổng Giám đốc NHCSXH tặng Giấy khen cho 3.590 lượt tập thể, 17.372 lượt cá nhân; Thống đốc tặng Bằng khen cho 62 tập thể, 141 cá nhân; Thủ tướng Chính phủ tặng Bằng khen cho 36 tập thể, 17 cá nhân. Trong đó: Khen thưởng nhân dịp sơ kết 5 năm thực hiện Chỉ thị số 40-CT/TW ngày 22/11/2014 của Ban Bí thư: NHCSXH đã khen thưởng cho 383 tập thể, 505 cá nhân; Thống đốc tặng Bằng khen cho 14 tập thể, 11 cá nhân; Thủ tướng Chính phủ tặng Bằng khen cho 14 tập thể, 7 cá nhân; khen thưởng phong trào thi đua “Cả nước chung sức xây dựng nông thôn mới” giai đoạn 2011-2020: NHCSXH đã khen thưởng cho 265 tập thể, 720 cá nhân; Thống đốc tặng Bằng khen cho 6 tập thể, 5 cá nhân; Thủ tướng Chính phủ tặng Bằng khen cho 01 tập thể thành



tích xuất sắc thực hiện Nghị quyết 26/NQ-TW về nông nghiệp, nông dân, nông thôn của Ban Chấp hành Trung ương.

Với những đóng góp quan trọng của NHCSXH trong việc thực hiện chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững, đảm bảo an sinh, ổn định xã hội, tập thể, cá nhân NHCSXH đã được Đảng, Nhà nước, NHNN ghi nhận và tặng thưởng nhiều DHTĐ, HTKT cao quý, gồm: Huân chương Lao động (HCLĐ) hạng Nhất cho 3 tập thể; HCLĐ hạng Nhì cho 4 tập thể, 11 cá nhân; HCLĐ hạng Ba cho 5 tập thể, 7 cá nhân được tặng; danh hiệu "Cờ thi đua của Chính phủ" cho 22 tập thể; danh hiệu "Chiến sỹ thi đua toàn quốc" cho 4 cá nhân; Bằng khen của TTg cho 4 tập thể, 26 nhân; danh hiệu "Cờ thi đua của NHNN" cho 95 tập thể; danh hiệu "Chiến sỹ thi đua ngành Ngân hàng" cho 336 cá nhân; Bằng khen của Thống đốc cho 340 tập thể và 823 cá nhân.

#### c) Đánh giá chất lượng kết quả khen thưởng

Trong giai đoạn 2015-2020 các cấp ủy Đảng và Lãnh đạo các cấp NHCSXH đã có nhiều đổi mới trong lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức về công tác TĐ-KT. Việc triển khai nghiêm túc các văn bản chỉ đạo của Đảng, của Nhà nước, của ngành đã góp phần quan trọng trong việc nâng cao chất lượng công tác khen thưởng. Đồng thời, công tác khen thưởng đã thực sự là công cụ quan trọng để phân loại, đánh giá các tập thể, cá nhân trong hệ thống NHCSXH, động viên kịp thời các tập thể, cá nhân đã lập thành tích xuất sắc trong thực hiện nhiệm vụ. Theo đánh giá của các Đoàn kiểm tra công tác TĐ-KT của NHNN thì việc xét khen thưởng của NHCSXH được thực hiện chặt chẽ, công tác TĐ-KT tuân thủ đầy đủ quy định về TĐ-KT của Nhà nước.

#### d) Công tác tổ chức công bố và trao tặng các DHTĐ, HTKT

NHCSXH thực hiện các nghi thức công bố, trao tặng và đón nhận các DHTĐ, HTKT để tôn vinh các tập thể, cá nhân được khen thưởng tại các Hội nghị sơ kết, tổng kết hàng năm, sơ kết, tổng kết từng giai đoạn luôn đảm bảo trang trọng, hiệu quả và thiết thực theo đúng quy định tại Nghị định số 145/2013/NĐ-CP ngày 29/10/2013 của Chính phủ. Năm 2017, NHCSXH vinh dự được Thủ tướng Chính phủ trao tặng Huân chương Lao động hạng Nhất tại Hội nghị tổng kết 15 năm hoạt động NHCSXH tổ chức tại Thủ đô Hà Nội.

### **4. Công tác tổ chức bộ máy và bố trí cán bộ làm công tác thi đua, khen thưởng**

Ban TĐ-KT NHCSXH được thành lập trên cơ sở tách bộ phận TĐ-KT từ Ban Tổ chức cán bộ. Hiện nay, Ban TĐ-KT NHCSXH được bố trí 10 cán bộ, trong đó có 01 Giám đốc Ban, 02 Phó Giám đốc Ban, 01 Tổ trưởng Nghiệp vụ thi đua, 01 Tổ trưởng Tổng hợp-Lưu trữ và 05 cán bộ theo dõi công tác TĐ-KT toàn hệ

thống. Tại các chi nhánh, đơn vị NHCSXH đều triển khai thực hiện nghiêm túc việc bố trí cán bộ có năng lực, kinh nghiệm phù hợp kiêm nhiệm làm công tác TĐ-KT.

### **5. Công tác tập huấn, đào tạo nghiệp vụ thi đua, khen thưởng**

NHCSXH luôn quan tâm tới công tác đào tạo nghiệp vụ cho cán bộ, viên chức, người lao động; Ban TĐ-KT luôn chủ động giải đáp các vướng mắc liên quan đến công tác TĐ-KT cho các đơn vị trong hệ thống, qua đó kịp thời hướng dẫn các đơn vị triển khai đúng, đầy đủ các nội dung của công tác TĐ-KT. Đồng thời NHCSXH bố trí cán bộ tham gia tích cực, đầy đủ các lớp tập huấn về công tác TĐ-KT do NHNN và các địa phương tổ chức.

### **6. Công tác thanh tra, kiểm tra, giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo**

Hàng năm, NHCSXH xây dựng kế hoạch và thực hiện kiểm tra toàn diện các mặt hoạt động theo quy định trong đó có công tác TĐ-KT. Đồng thời hàng năm, NHCSXH đều được NHNN kiểm tra về công tác TĐ-KT tại một số chi nhánh NHCSXH tỉnh, thành phố. Qua kết quả kiểm tra của Hội sở chính NHCSXH, chi nhánh NHCSXH tỉnh, thành phố, một số cơ quan Bộ, ngành và NHNN, về cơ bản các chi nhánh, đơn vị NHCSXH thực hiện tốt các chủ trương, chính sách về công tác TĐ-KT.

Công tác giải quyết đơn thư, khiếu nại, tố cáo liên quan đến TĐ-KT: NHCSXH đã thực hiện việc công khai minh bạch mọi chế độ chính sách, quy trình nghiệp vụ công tác TĐ-KT, trong giai đoạn 2015-2020 NHCSXH không có đơn thư, khiếu nại, tố cáo liên quan đến công tác TĐ-KT.

## **II. Những khó khăn, vướng mắc và tồn tại, hạn chế**

- Một số đơn vị chưa quan tâm công tác tuyên truyền, vận động, nâng cao nhận thức của cán bộ, viên chức, người lao động về vị trí, vai trò và tầm quan trọng của công tác TĐ-KT, chưa gắn việc tuyên truyền với nêu gương, giao lưu, trao đổi, học tập, nhân điển hình tiên tiến các tập thể, cá nhân tại mỗi đơn vị, tạo động lực phát triển và lan toả sâu rộng trong đơn vị.

- Một số đơn vị chưa thực sự quan tâm đúng mức đến các phong trào thi đua, chưa xác định rõ mục tiêu đối với từng tập thể, cá nhân để có hướng phấn đấu và xây dựng thành ĐHTT, chưa quan tâm đến yếu tố “thường xuyên”, “liên tục” để phấn đấu đạt được các DHTĐ, HTKT cao hơn, nhất là đối với cán bộ làm nghiệp vụ trực tiếp.

- Công tác đào tạo tập huấn nghiệp vụ TĐ-KT còn hạn chế, cán bộ làm công tác TĐ-KT ở các đơn vị là kiêm nhiệm, thường xuyên được điều động, luân chuyển vị trí công việc nên hiệu quả tham mưu, xử lý công tác TĐ-KT tại một số đơn vị chưa cao.

### **III. Nguyên nhân và bài học kinh nghiệm**

#### **1. Nguyên nhân thành công**

- Công tác TĐ-KT giai đoạn 2015-2020 của NHCSXH đạt được những kết quả đáng khích lệ là nhờ có sự quan tâm, chỉ đạo toàn diện của các cấp ủy Đảng; quan tâm, tổ chức và chỉ đạo thường xuyên, kịp thời của HĐQT, lãnh đạo NHCSXH các cấp và sự phối hợp chặt chẽ, tuyên truyền, tham gia, hưởng ứng của các tổ chức đoàn thể.

- Các phong trào thi đua đã mang lại hiệu quả, thiết thực với những giải pháp và phương thức phù hợp, gắn với lợi ích cơ bản, chính đáng của cán bộ viên chức người lao động tại đơn vị. Cán bộ, viên chức và người lao động trong toàn hệ thống được quán triệt, tuyên truyền về công tác TĐ-KT, tự nguyện tham gia, nhằm thúc đẩy sự sáng tạo, năng động của mỗi cá nhân, từ đó phát hiện những sáng kiến hay, những nhân tố mới và điển hình trên các lĩnh vực để bồi dưỡng, tuyên truyền, nhân rộng ĐHTT tại đơn vị và trong toàn hệ thống NHCSXH.

#### **2. Bài học kinh nghiệm**

*Thứ nhất*, công tác quán triệt, tuyên truyền nâng cao nhận thức của cán bộ, viên chức và người lao động về vị trí, vai trò và tầm quan trọng của công tác TĐ-KT phải được thực hiện thường xuyên, liên tục. Tiếp tục quán triệt sâu sắc, đầy đủ Chỉ thị số 39-CT/TW ngày 21/5/2004 và Chỉ thị số 34-CT/TW ngày 07/4/2014 của Bộ Chính trị về tiếp tục đổi mới, đẩy mạnh phong trào thi đua yêu nước.

*Thứ hai*, tổ chức các phong trào thi đua phải gắn với thực hiện nhiệm vụ chính trị của từng đơn vị và phải có chủ đề, mục tiêu, tiêu chí cụ thể với nội dung thiết thực; gắn nhiệm vụ chung với nhiệm vụ cụ thể, động viên tinh thần kết hợp với khen thưởng vật chất xứng đáng, kịp thời.

*Thứ ba*, công tác thi đua, khen thưởng cần phát hiện, nhân rộng những nhân tố điển hình nhằm thúc đẩy lòng nhiệt tình, hăng hái thi đua, phát huy sáng kiến của cán bộ, viên chức, người lao động trong thực hiện nhiệm vụ; công khai, dân chủ trong bình xét thi đua, khen thưởng kịp thời, đúng người, đúng thành tích, quan tâm khen thưởng đối với tập thể, cá nhân tại cơ sở, vùng sâu, vùng xa, vùng biên giới, hải đảo, vùng dân tộc thiểu số, các địa bàn khó khăn.

*Thứ tư*, phải đặc biệt quan tâm đào tạo được đội ngũ cán bộ làm công tác thi đua, khen thưởng có trình độ, năng lực tham mưu, luôn tận tâm, nhiệt tình, đảm bảo đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ công tác TĐ-KT trong giai đoạn mới.

*Thứ năm*, thực hiện công tác kiểm tra, giám sát thường xuyên, chú trọng sơ kết, tổng kết phong trào thi đua, thông qua phong trào thi đua để lựa chọn các điển hình tiên tiến có thành tích xuất sắc để kịp thời khen thưởng, trình khen thưởng tạo ảnh hưởng lan tỏa tại mỗi đơn vị và trong toàn hệ thống NHCSXH.

#### **IV. Kiến nghị, đề xuất**

- Đề nghị NHNN các cấp quan tâm tổ chức tập huấn cho cán bộ làm công tác TĐ-KT trong ngành Ngân hàng.
- Đề nghị Hội đồng TĐ-KT các cấp xét khen thưởng kịp thời, nhằm tạo động lực cho cán bộ viên chức và người lao động trong toàn ngành Ngân hàng nỗ lực phấn đấu hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ.

### **Phần III**

## **PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ CÔNG TÁC THI ĐUA, KHEN THƯỞNG GIAI ĐOẠN 2020-2025**

### **I. Phương hướng, nhiệm vụ công tác thi đua, khen thưởng giai đoạn 2020-2025**

1. Nghiên cứu, hoàn thiện các văn bản, hướng dẫn, chỉ đạo về công tác TĐ-KT của NHCSXH trên cơ sở Luật TĐ-KT và các Nghị định, Thông tư, văn bản hướng dẫn thi hành, thực hiện.

2. Xác định công tác TĐ-KT là nhiệm vụ chính trị quan trọng, mỗi cán bộ viên chức người lao động cần xác định tư tưởng thi đua, vai trò trách nhiệm, phấn đấu hết mình trong từng nhiệm vụ công tác, hoàn thành tốt, hoàn thành xuất sắc các chỉ tiêu kế hoạch, nhiệm vụ được giao, góp phần tạo ra sức mạnh tổng hợp trong việc xây dựng hệ thống NHCSXH ngày càng vững mạnh.

3. Tiếp tục đổi mới công tác TĐ-KT theo Chỉ thị số 39-CT/TW ngày 21/5/2004 và Chỉ thị số 34-CT/TW ngày 07/4/2014 của Bộ Chính trị. Trong lãnh đạo tổ chức phát động phong trào thi đua, chỉ đạo công tác TĐ-KT cần triển khai sâu rộng, có trọng tâm, thời gian cụ thể, tạo sự lan tỏa cả chiều rộng và chiều sâu tại mỗi đơn vị; theo dõi, đôn đốc, kiểm tra, đánh giá hiệu quả từng phong trào thi đua tạo động lực thúc đẩy mọi tập thể, cá nhân trong đơn vị, không ngừng nâng cao hiệu quả và chất lượng công tác.

4. Tổ chức sơ kết, tổng kết, biểu dương khen thưởng kịp thời những tập thể, cá nhân lập được nhiều thành tích xuất sắc, đặc biệt là thành tích lập được trong điều kiện khó khăn, phức tạp, đồng thời viết bài, đưa tin, tuyên dương trên các phương tiện thông tin đại chúng tạo ảnh hưởng lan tỏa trong toàn quốc.

### **II. Những nội dung thi đua chính giai đoạn 2020-2025**

- Toàn hệ thống NHCSXH thi đua phấn đấu triển khai thực hiện hoàn thành tốt các chương trình tín dụng ưu đãi đối với người nghèo và các đối tượng chính sách khác, triển khai kịp thời, đầy đủ các chương trình TDCS mới ban hành tới cơ

sở theo chỉ tiêu kế hoạch được giao. Chủ động tham mưu cho các Ban, Bộ, ngành, các cơ quan liên quan và chính quyền các cấp lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực hiện tốt Chỉ thị số 40-CT/TW ngày 22/11/2014 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với TDCS xã hội.

- Quyết tâm thực hiện, hoàn thành tốt các nhiệm vụ công tác TĐ-KT trong Chiến lược phát triển NHCSXH giai đoạn 2021-2030 với mục tiêu là: Phát triển NHCSXH theo hướng tự chủ, ổn định, bền vững, đủ năng lực để thực hiện tốt TDCS xã hội của Nhà nước cho các đối tượng chính sách xã hội theo quy định.

- Phát động các phong trào toàn hệ thống thi đua thiết thực, phấn đấu triển khai hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ chính trị được giao. Tích cực hưởng ứng các phong trào thi đua yêu nước do Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, Hội đồng TĐ-KT Trung ương và Thống đốc NHNN phát động.

- Thực hiện bình xét, khen thưởng đề nghị khen thưởng các DHTĐ, HTKT hằng năm, khen thưởng theo đợt, theo chuyên đề đối với các tập thể, cá nhân trong toàn hệ thống NHCSXH theo quy định. Tăng cường khen thưởng đối với tập thể, cá nhân lập thành tích đột xuất, quan tâm khen thưởng cho người lao động làm việc trực tiếp và trực tiếp ở cơ sở.

- Đẩy mạnh công tác thông tin tuyên truyền về các chính sách tín dụng ưu đãi của Đảng và Nhà nước đối với người nghèo và các đối tượng chính sách khác; về công tác TĐ-KT là động lực thúc đẩy mỗi tập thể, cá nhân phấn đấu hoàn thành tốt, hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ; về kết quả hoạt động NHCSXH đã góp phần thực hiện mục tiêu giảm nghèo nhanh và bền vững, đảm bảo an sinh, xã hội.

### **III. Các giải pháp chủ yếu để tổ chức thực hiện công tác thi đua, khen thưởng giai đoạn 2020-2025**

Trong thời gian tới, để công tác TĐ-KT thật sự trở thành động lực, đòn bẩy thúc đẩy việc hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ chính trị được giao, NHCSXH tập trung thực hiện một số giải pháp quan trọng sau:

- Không ngừng củng cố, tăng cường sự lãnh đạo của cấp ủy, của Ban lãnh đạo nhằm nâng cao nhận thức, tạo sự thống nhất về tư tưởng trong việc tổ chức thực hiện công tác TĐ-KT trong toàn hệ thống NHCSXH. Nâng cao nhận thức, đề cao vai trò, trách nhiệm của mỗi cán bộ, viên chức và người lao động, đặc biệt là người đứng đầu đơn vị đối với công tác TĐ-KT.

- Các đơn vị tiếp tục quán triệt, tuyên truyền đường lối, chủ trương của Đảng, tư tưởng về thi đua yêu nước của Chủ tịch Hồ Chí Minh; chính sách pháp

luật của Nhà nước về TĐ-KT và các Nghị định, Thông tư, văn bản hướng dẫn thi hành.

- Đổi mới công tác khen thưởng với các biện pháp tổ chức, phong phú, đa dạng về hình thức, nội dung thi đua cụ thể, thiết thực, gắn với nhiệm vụ chính trị của từng đơn vị, từng thời kỳ; chú trọng khen thưởng đối với những tập thể, cá nhân cơ sở, vùng sâu, vùng xa, vùng biên giới, hải đảo và vùng dân tộc thiểu số có nhiều khó khăn hay những tập thể, cá nhân có tinh thần sáng tạo, vượt khó hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ.

- Coi trọng việc phát hiện, xây dựng, tôn vinh và nhân rộng nhân tố mới, những ĐHTT, gương “Người tốt, việc tốt”, có hình thức biểu dương và nhân rộng, noi gương tại đơn vị nhằm tạo được sự lan tỏa cần thiết trong mỗi đơn vị và trong toàn hệ thống NHCSXH.

- Kiện toàn, nâng cao chất lượng cán bộ làm công tác TĐ-KT từ Hội sở chính đến các đơn vị trong toàn hệ thống NHCSXH, đảm bảo đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ công tác TĐ-KT trong giai đoạn mới.

- Tăng cường hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc các đơn vị cơ sở thực hiện công tác TĐ-KT theo đúng quy định của pháp luật và các văn bản hướng dẫn của Ngành, của NHCSXH.

- Đẩy mạnh thông tin tuyên truyền về công tác TĐ-KT, về gương ĐHTT nhằm khuyến khích các tập thể, cá nhân nhiệt tình nỗ lực phấn đấu lập thành tích hoàn thành tốt, hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, góp phần xây dựng và phát triển NHCSXH ngày càng vững mạnh.

Phát huy những thành tích đã đạt được, với phương châm hành động “Đoàn kết - Kỷ cương - Tận tâm - Trách nhiệm”, NHCSXH quyết tâm phấn đấu hoàn thành xuất sắc mọi nhiệm vụ chính trị được giao, góp phần vào thành công thực hiện có hiệu quả các chương trình mục tiêu quốc gia, đặc biệt là mục tiêu giảm nghèo bền vững, đảm bảo an sinh, ổn định xã hội và phát triển kinh tế đất nước./.

*Nơi nhận:*

- Vụ TĐ-KT NHNN;
  - Chủ tịch HĐQT;
  - Tổng Giám đốc;
  - TBKS; các PTGD; KTT;
  - Chi nhánh NHCSXH;
- } (để b/cáo)

**KT.TỔNG GIÁM ĐỐC  
PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC**

- TTĐT, TTCNTT, SGD;
- Cơ quan Công đoàn;
- Đơn vị tại Hội sở chính;
- Lưu: VT, TĐKT(L).

**NGÂN HÀNG  
CHÍNH SÁCH XÃ HỘI**

**TỔNG HỢP CÁC DANH HIỆU THI ĐUA, HÌNH THỨC KHEN THƯỞNG**

**ĐÃ ĐƯỢC CHỦ TỊCH NƯỚC, THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ, THỐNG ĐỐC & CHỦ TỊCH HĐQT, TỔNG GIÁM ĐỐC NHCSXH KHEN THƯỞNG**

STT	Năm	Huân chương Lao động các hạng						Cờ TĐ Chính phủ	Chiến sĩ TĐ Toàn quốc	Bảng khen TTCP		Cờ thi đua NHN N	Chiến sĩ thi đua Ngành	Bảng khen Thống đốc		Thẩm quyền NHCSXH						Nội dung khen thưởng		
		Hạng Nhất		Hạng Nhì		Hạng Ba				Tập thể	Cá nhân			Tập thể	Cá nhân	Tập thể	Cá nhân	TTLĐ XS	CSTĐ CS	Giấy khen Chủ tịch HĐQT			Giấy khen Tổng Giám đốc	
		Tập thể	Cá nhân	Tập thể	Cá nhân	Tập thể	Cá nhân													Tập thể	Cá nhân		Tập thể	Cá nhân
1	Năm 2014				1		1	3	1		1		68	47	129	232	575	118	604	274	1.910	Thường niên		
																				1		Chuyên đề		
2	Năm 2015			2	2		2	4	1		3	20	42	81	201	310	702	115	598	286	2.127	Thường niên		
														7	124				1.398	116	1.533	Chuyên đề		
2	Năm 2016	1			4	1	2	5		1	1	20	78	50	195	311	747	187	903	273	2.254	Thường niên		
														1	1					71	279	Chuyên đề		
3	Năm 2017	1		1	1			5	1	2	10	21	77	84	160	273	575	181	884	279	2.695	Thường niên		
																				196	1.395	Chuyên đề		
4	Năm 2018	1		1	3	4	2	5	1	1	11	17	71	78	138	292	666	200	986	284	2.561	Thường niên		
														10	-					280	953	Chuyên đề		
5	Năm 2019											17				328	997	203	1.004	297	2.660	Thường niên		
														6	5					730	874	Chuyên đề		
	Năm 2020																		126	424	1.132	Chuyên đề		
	Thường niên	3	-	4	11	5	7	22	4	4	26	95	336	340	823	1.746	4.262	1.004	4.979	1.693	14.207			
	Chuyên đề	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	24	130	-	-	-	1.524	1.818	6.166			
	<b>Tổng cộng</b>	<b>3</b>	<b>-</b>	<b>4</b>	<b>11</b>	<b>5</b>	<b>7</b>	<b>22</b>	<b>4</b>	<b>4</b>	<b>26</b>	<b>95</b>	<b>336</b>	<b>364</b>	<b>953</b>	<b>1.746</b>	<b>4.262</b>	<b>1.004</b>	<b>6.503</b>	<b>3.511</b>	<b>20.373</b>			